

# Đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ trong trường mầm non đảm bảo bình đẳng giới và phù hợp bối cảnh địa phương

Lê Thị Luận

Email: luanlt@vnies.edu.vn  
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam  
Số 4 Trịnh Hoài Đức, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

**TÓM TẮT:** Đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương là một việc làm quan trọng và cần thiết trong trường mầm non, bao gồm những nội dung sau: Đánh giá việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch và kết quả thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương với các phương pháp đánh giá chủ yếu như: Phân tích các loại kế hoạch giáo dục (năm, tháng, tuần, hàng ngày) theo độ tuổi, theo chủ đề, theo hoạt động của trường, nhóm, lớp; Dự giờ, quan sát hoạt động của giáo viên và của trẻ; Quan sát biểu hiện của trẻ; Trao đổi với cha mẹ của trẻ; Trò chuyện với trẻ và sử dụng bài tập đo. Trên cơ sở kết quả đánh giá, đưa ra điều chỉnh hoặc bổ sung nhằm khắc phục những điều chưa đạt được, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp.

**TỪ KHÓA:** Đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ, bình đẳng giới, bối cảnh địa phương, trường mầm non.

→ Nhận bài 21/5/2022 → Nhận bài đã chỉnh sửa 30/6/2022 → Duyệt đăng 15/10/2022.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12211009>

## 1. Đặt vấn đề

Trong giáo dục mầm non, đánh giá là hoạt động thu thập thông tin về quá trình giáo dục một cách có hệ thống, phân tích và so sánh với mục tiêu chương trình nhằm định hướng, điều chỉnh hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ cho phù hợp. Hoạt động đánh giá được thực hiện hàng ngày, hàng tuần theo giai đoạn (tháng/chủ đề, cuối học kì, cuối năm học để giáo viên tổ chức và điều chỉnh hoạt động chăm sóc - giáo dục cho phù hợp với trẻ hoặc có thể do các cấp quản lý giáo dục (Bộ, Sở, các Phòng Giáo dục và Đào tạo và Ban Giám hiệu nhà trường) tiến hành để giám sát, thanh tra việc thực hiện chương trình giáo dục trẻ ở các trường mẫu giáo, trường mầm non. Việc giúp cán bộ quản lý và giáo viên mầm non hiểu được khái niệm, sự cần thiết, nội dung, phương pháp, hình thức và quy trình các bước đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ trong trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương là rất cần thiết. Trên cơ sở đó, xác định được các tiêu chí, chỉ số đánh giá để tự đánh giá việc thực hiện kế hoạch, từ đó có biện pháp điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với thực tiễn địa phương, đồng thời bước đầu giúp cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non có thêm kỹ năng đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục của trường mầm non nơi công tác đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp bối cảnh địa phương.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp hồi cứu, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa các văn bản chương trình giáo dục mầm non, các loại kế hoạch (năm, tháng, tuần, hàng ngày). Các nghiên cứu, bài báo, bài viết, tài liệu có liên quan đến khái niệm, sự cần thiết, nội dung, phương pháp, hình thức và quy trình các bước đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ trong trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp bối cảnh địa phương.

### 2.2. Kết quả nghiên cứu

#### 2.2.1. Một số vấn đề chung về đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ trong trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp bối cảnh địa phương

##### a. Đánh giá trong giáo dục

Có nhiều cách hiểu về đánh giá, phụ thuộc vào mục đích của việc đánh giá mà có các quan niệm khác nhau. “Đánh giá có nghĩa là thu thập một tập hợp thông tin đủ thích hợp, có giá trị và đáng tin cậy; xem xét mức độ phù hợp giữa tập hợp thông tin này và một tập hợp tiêu chí phù hợp với các tiêu chí định ra ban đầu hay trong quá trình điều chỉnh thông tin “nhằm ra một quyết định” [1].

“Đánh giá trong giáo dục là quá trình thu thập và lí giải kịp thời, có hệ thống thông tin về hiện trạng, khả năng hay nguyên nhân về chất lượng và hiệu quả giáo

đục, căn cứ vào mục tiêu dạy học, mục tiêu đào tạo làm cơ sở cho những chủ trương, biện pháp và hành động giáo dục tiếp theo” [2]. Theo chúng tôi, đánh giá trong giáo dục được hiểu như sau: Đánh giá là một quá trình thu thập thông tin có giá trị tin cậy dựa trên các tiêu chí đánh giá cụ thể, đối chiếu hoạt động và kết quả hoạt động với những mục tiêu giáo dục đã đề ra nhằm đề xuất những quyết định thích hợp để điều chỉnh kế hoạch phù hợp

#### *b. Đánh giá việc thực hiện Chương trình*

Đánh giá việc thực hiện Chương trình nhằm xác định xem Chương trình được thực hiện có đáp ứng được mục tiêu đặt ra của Chương trình hay không? Cụ thể, đánh giá các nội dung sau: (1) Đánh giá sự phù hợp của các hoạt động của giáo viên mầm non theo kế hoạch dự kiến khi thực hiện Chương trình; (2) Đánh giá sự phù hợp của hoạt động quản lý thực hiện Chương trình của cán bộ quản lý; (3) Đánh giá mức độ đạt yêu cầu của các điều kiện thực hiện Chương trình; (4) Đánh giá mức độ đạt được kết quả dự kiến trên trẻ [3].

#### *c. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc – giáo dục trẻ mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương*

Đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc – giáo dục trẻ mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương là hoạt động thu thập thông tin một cách hệ thống, phân tích, lí giải thực trạng, lựa chọn các nội dung giáo dục và thiết kế, tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục đảm bảo coi trọng cả trẻ nam và trẻ nữ, cung cấp cho mọi trẻ em cơ hội học tập và trải nghiệm như nhau; đồng thời phù hợp với điều kiện thực hiện của cơ sở giáo dục mầm non và với bối cảnh địa phương. Trên cơ sở đó, giáo viên, cán bộ quản lý xem xét, điều chỉnh kế hoạch chăm sóc – giáo dục trẻ cho phù hợp và đạt được mục tiêu giáo dục.

#### *d. Sự cần thiết của đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương*

- *Đối với trẻ:* Đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc – giáo dục trẻ đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương giúp xác định được thực trạng phát triển của trẻ có đảm bảo bình đẳng giới và phù hợp với văn hóa, truyền thống tại địa phương nơi trẻ sống hay không và những vấn đề còn tồn tại, làm cơ sở cho việc điều chỉnh kế hoạch chăm sóc – giáo dục trẻ đảm bảo quyền trẻ em và thực hiện được mục tiêu giáo dục mầm non; Trẻ được tạo nhiều cơ hội trải nghiệm các hoạt động quen thuộc của địa phương nhưng dưới hình thức vui chơi, khám phá, thực hành phù hợp với lứa tuổi; Trẻ tự tin, dám thể hiện ý kiến và khả năng của bản thân; Trẻ nhận thức rõ hơn về địa phương nơi mình và gia đình đang sống, nảy sinh và nuôi dưỡng cảm xúc tự hào, yêu quê hương; Trẻ được giáo viên đối xử công

bằng, tôn trọng, yêu thương, từ đó biết tôn trọng và yêu thương bạn bè, người khác.

- *Đối với cán bộ quản lí và giáo viên mầm non:* Cán bộ quản lí và giáo viên nâng cao nhận thức và kĩ năng đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc – giáo dục trẻ, cụ thể: Xác định và đánh giá được kế hoạch chăm sóc – giáo dục để đạt được mục tiêu giáo dục; Điều chỉnh việc thực hiện kế hoạch chăm sóc – giáo dục kịp thời; Xác định được mức độ đạt được của trẻ để có biện pháp giáo dục phù hợp; Giúp cán bộ quản lí và giáo viên mầm non tận dụng và khai thác các nội dung giáo dục phù hợp sẵn có ở địa phương để đạt được mục tiêu giáo dục trẻ mầm non theo độ tuổi nhờ đó chất lượng chăm sóc- giáo dục trẻ được nâng lên.

- *Đối với cha mẹ và cộng đồng:* Cha mẹ hiểu biết sâu sắc về đặc điểm văn hóa - kinh tế - xã hội của địa phương, từ đó xây dựng mối quan hệ, hợp tác tích cực giữa trường mầm non và cộng đồng địa phương. Giúp nhà trường chủ động, tích cực, linh hoạt và sáng tạo hơn trong thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ gắn với vùng, miền. Cha mẹ hiểu về công tác chăm sóc – giáo dục trẻ, hiểu trẻ hơn, ứng xử công bằng, yêu thương, tôn trọng trẻ hơn đảm bảo bình đẳng giới, từ đó chung tay cùng giáo viên giáo dục trẻ. Mặt khác, còn tạo cơ hội cho cộng đồng địa phương phối hợp hoặc tham gia vào công tác chăm sóc – giáo dục trẻ một cách phù hợp. Đồng thời, các di sản, truyền thống văn hóa - xã hội tốt đẹp của địa phương có thêm cơ hội được truyền bá, lưu giữ thông qua các hoạt động giáo dục trẻ em.

#### *e. Yêu cầu của đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương*

- *Đảm bảo tính khách quan, trung thực:* Cần xây dựng một quy trình đánh giá chặt chẽ, cần an toàn tất cả các khâu của quy trình ấy, nhằm đảm bảo sao cho kết quả thu được ít chịu ảnh hưởng từ những yếu tố chủ quan: Phối hợp một cách hợp lí các loại hình, công cụ đánh giá khác nhau nhằm giảm thiểu tối đa các hạn chế của mỗi loại hình, công cụ đánh giá; Kiểm soát các yếu tố khác ngoài khả năng thực hiện bài tập của trẻ như trạng thái sức khỏe, tâm lí; Ngôn ngữ diễn đạt...

- *Đảm bảo sự công bằng:* Đảm bảo rằng, mọi trẻ trai, trẻ gái được giao các nhiệm vụ hay bài tập vừa sức, có tính chất từ đơn giản đến khó dần để trẻ có cơ hội chứng tỏ khả năng áp dụng những kiến thức, kĩ năng trẻ đã học vào đời sống thực hằng ngày và giúp trẻ được trải nghiệm phù hợp với điều kiện thực tế của trẻ, của vùng, miền. Đối với các bài tập thực hành hay câu hỏi, thang đánh giá cần được xây dựng cẩn thận sao cho việc chấm điểm hay xếp loại cũng như ghi nhận xét kết quả của giáo viên phản ánh đúng khả năng của trẻ.

- *Đảm bảo tính toàn diện:* Đảm bảo tính toàn diện

cần được thực hiện trong quá trình đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kỹ năng, thái độ cả lý thuyết và thực hành với các mức độ nhận thức khác nhau của trẻ được đánh giá trong các hoạt động giáo dục. Kết quả đánh giá được tổng hợp từ nhiều phương pháp: quan sát, tìm hiểu về quá trình tổ chức hoạt động của giáo viên và tham gia các hoạt động hàng ngày của trẻ và kết quả đạt được.

- *Đảm bảo tính công khai*: Đánh giá phải là một tiến trình công khai. Do vậy, các tiêu chí và yêu cầu đánh giá các nhiệm vụ hay bài tập đánh giá cần được công bố trước khi giáo viên và trẻ thực hiện. Các yêu cầu, tiêu chí đánh giá này có thể được thông báo miệng hoặc được thông báo chính thức qua những văn bản hướng dẫn của nhà trường tới toàn thể giáo viên. Trẻ và cha mẹ trẻ cũng có thể tham gia đánh giá để đạt được tốt nhất các tiêu chí và yêu cầu đã định.

### 2.2.2. Hướng dẫn đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương

Đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương cũng đi theo các bước cơ bản của quy trình đánh giá trong giáo dục nói chung, như sau:

a. *Quy trình chung của đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn*

Bước 1: Xác định mục tiêu đánh giá;

Bước 2: Xác định đối tượng, phạm vi, nội dung đánh giá;

Bước 3: Lựa chọn phương pháp và xây dựng công cụ đánh giá;

Bước 4: Lập kế hoạch triển khai và thu thập thông tin;

Bước 5: Phân tích số liệu và sử dụng kết quả đánh giá.

b. *Hướng dẫn đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ đảm bảo bình đẳng giới và phù hợp với bối cảnh địa phương*

- *Căn cứ để xây dựng tiêu chí, chỉ số đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương*

Để xây dựng được các tiêu chuẩn, tiêu chí và chỉ số đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương cần phải dựa trên các căn cứ sau: 1) Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019) Hướng dẫn đánh giá trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non; 2) Luật Bình đẳng giới Luật số: 73/2006/QH 11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam; 3) Chương trình Giáo dục mầm non (ban hành theo Thông tư số 17/2009 ngày 25 tháng

7 năm 2009 và Thông tư số 28/2016/ TT- BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016); 4) Các chuyên đề giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2018, 2019, 2020, 2021; 5) Các văn bản hướng dẫn của ngành giáo dục mầm non; 6) Căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, của nhà trường; 7) Căn cứ vào đặc điểm phát triển của trẻ.

- *Hướng dẫn đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương*

\* *Mục đích đánh giá*

Xác định mức độ đáp ứng yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương trong xây dựng kế hoạch chăm sóc - giáo dục và tổ chức thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục cũng như kết quả của việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non, từ đó có sự điều chỉnh kế hoạch chăm sóc - giáo dục kịp thời nhằm đạt được mục tiêu giáo dục đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và gắn với vùng, miền, địa phương.

\* *Nội dung đánh giá*

Đánh giá việc xây dựng kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương.

Đánh giá việc tổ chức thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương.

- Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương.

- *Tiêu chí đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp bối cảnh địa phương*

(1) Tiêu chí đánh giá việc xây dựng kế hoạch chăm sóc - giáo dục đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp bối cảnh địa phương.

**Tiêu chí 1:** Bản kế hoạch chăm sóc - giáo dục thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp chăm sóc - giáo dục trẻ đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương (gồm 3 chỉ số):

*Chỉ số 1:* Xác định được trong bản kế hoạch các mục tiêu cần giáo dục trẻ trong các lĩnh vực giáo dục phát triển đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp từng vùng, miền.

*Chỉ số 2:* Thể hiện được nội dung giáo dục gắn với yêu cầu bình đẳng giới và các giá trị văn hóa của từng vùng, miền.

*Chỉ số 3:* Xác định được trong bản kế hoạch các phương pháp giáo dục nhằm phát triển toàn diện trẻ không phân biệt, kì thị dân tộc, tôn giáo, xuất thân, vùng miền.

**Tiêu chí 2:** Bản kế hoạch chăm sóc - giáo dục thể hiện rõ các nguồn lực thực hiện chăm sóc - giáo dục trẻ



đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương (gồm 2 chỉ số):

*Chỉ số 4:* Xác định được cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi gắn với nội dung giáo dục đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương.

*Chỉ số 5:* Xác định được các nguồn nhân lực hiện có của trường/lớp và các nguồn lực từ thực tiễn địa phương vào kế hoạch chăm sóc – giáo dục.

**Tiêu chí 3:** Bản kế hoạch chăm sóc - giáo dục xác định được thời gian, địa điểm, cách thực hiện chăm sóc - giáo dục trẻ đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương (gồm 3 chỉ số):

*Chỉ số 6:* Xác định được mốc thời gian gắn với từng hoạt động trong kế hoạch giáo dục gắn với yêu cầu bình đẳng giới và văn hóa vùng, miền, địa phương.

*Chỉ số 7:* Sắp xếp được trong kế hoạch các hoạt động giáo dục trong lớp và ngoài lớp gắn với yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương.

*Chỉ số 8:* Xác định được các biện pháp thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục gắn nội dung với yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp văn hóa vùng, miền, địa phương.

(2) Tiêu chí đánh giá việc tổ chức thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương.

**Tiêu chí 4:** Xác định được cách thức tổ chức thực hiện kế hoạch chăm sóc – giáo dục trẻ đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương (gồm 4 chỉ số):

*Chỉ số 9:* Khai thác được các tình huống, hoàn cảnh để lồng ghép nội dung bình đẳng giới và các nét văn hóa đặc trưng của vùng, miền vào tổ chức các hoạt động giáo dục (Chẳng hạn: Khai thác được các nghệ nhân dân gian, già làng, trưởng bản trong việc tổ chức các hoạt động giao lưu và trải nghiệm văn hóa địa phương cho trẻ).

*Chỉ số 10:* Thiết kế được môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học gắn với nội dung bình đẳng giới và gắn với văn hóa vùng, miền.

*Chỉ số 11:* Chủ động đổi mới các hình thức, phương pháp giáo dục, linh hoạt trong việc gắn nội dung giáo dục với vấn đề bình đẳng giới và gắn với bản sắc văn hóa vùng, miền.

**Tiêu chí 5:** Xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến tổ chức thực hiện kế hoạch chăm sóc – giáo dục trẻ đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương (gồm 2 chỉ số):

*Chỉ số 12:* Xác định được yếu tố bên trong nhà trường/lớp học ảnh hưởng đến vấn đề đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương (điểm mạnh, điểm yếu của nhà trường/lớp học về cơ sở vật chất, đội ngũ, trẻ...).

*Chỉ số 13:* Xác định được yếu tố bên ngoài nhà trường/ngoài lớp học ảnh hưởng đến vấn đề đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn (Địa bàn nhà trường/ vị trí, không gian lớp học...).

**Tiêu chí 6:** Xác định mức độ tham gia của cha mẹ, cộng đồng để thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương (gồm 2 chỉ số):

*Chỉ số 14:* Xác định được các hình thức huy động sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng vào thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương.

*Chỉ số 15:* Thiết kế được các hoạt động có sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng vào thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương.

(3) Tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chăm sóc – giáo dục trẻ ở trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương.

#### **\* Kết quả đạt được trên trẻ**

**Tiêu chí 7:** Kết quả đạt được trên trẻ trong các lĩnh vực giáo dục phát triển trẻ đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương (gồm 2 chỉ số):

*Chỉ số 16:* Trẻ đạt được mục tiêu giáo dục đề ra trong bản kế hoạch giáo dục theo tháng/ chủ đề giai đoạn đầu năm học/giữa năm học đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương.

*Chỉ số 17:* Trẻ đạt được kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo từng lĩnh vực giáo dục phát triển đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương.

Lưu ý: Cán bộ quản lý/giáo viên mầm non thực hiện đánh giá kết quả đạt được trên trẻ theo hướng dẫn đánh giá trẻ trong chương trình giáo dục mầm non (theo mẫu phiếu đánh giá trẻ trong các lĩnh vực giáo dục phát triển thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm - kĩ năng xã hội, thẩm mỹ). Đồng thời, cán bộ quản lý/giáo viên mầm non cần dựa trên các chuyên đề bồi dưỡng thường xuyên hè năm 2019, 2020 và chuyên đề 9 và 10 đã tập huấn để đánh giá kết quả trên trẻ.

#### **\* Kết quả đạt được trên giáo viên/cán bộ quản lý trường mầm non**

**Tiêu chí 8:** Kết quả đạt được trên giáo viên/cán bộ quản lý trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương (gồm 3 chỉ số):

*Chỉ số 18:* Thực hiện được kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương.

*Chỉ số 19:* Thể hiện được hành vi ứng xử tôn trọng, không phân biệt đối xử, định kiến giới trong chăm sóc - giáo dục trẻ và gắn với văn hóa vùng, miền.

*Chỉ số 20:* Không có thái độ phân biệt đối xử, kì thị phù hợp trong chăm sóc - giáo dục trẻ đảm bảo yêu cầu

bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương.

**\* Kết quả đạt được trên cha mẹ và cộng đồng địa phương**

**Tiêu chí 9:** Kết quả tham gia của cha mẹ và cộng đồng địa phương đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương (gồm 2 chỉ số):

**Chỉ số 21:** Cha mẹ trẻ, cộng đồng nhận thức được sự cần thiết của việc tham gia vào các hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương.

**Chỉ số 22:** Cha mẹ trẻ, cộng đồng có sự thay đổi về thái độ, hành vi ứng xử trong chăm sóc - giáo dục trẻ.

**2.2.3. Phương pháp thu thập thông tin**

Có thể dùng các phương pháp sau để thu thập thông tin nhằm đánh giá mức độ đạt được đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương trong tổ chức thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ: Đọc, phân tích các loại kế hoạch giáo dục (năm, tháng/chủ đề, tuần, hàng ngày) theo độ tuổi, theo hoạt động của trường, nhóm, lớp; Dự giờ, quan sát hoạt động của giáo viên, của trẻ; Quan sát môi trường trong và ngoài lớp học; Quan sát biểu hiện của trẻ trong các hoạt động trong ngày ở trường mầm non; Trao đổi với giáo viên mầm non (đối với cán bộ quản lý), trao đổi với cha mẹ của trẻ (đối với cán bộ quản lý/giáo viên mầm non); Trò chuyện với trẻ; Sử dụng bài tập...

**2.2.4. Cách đánh giá**

- Chuyên đề đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương dùng cho đối tượng là cán bộ quản lý đánh giá giáo viên và giáo viên mầm non tự đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ của mình để thấy được kết quả thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ và có những điều chỉnh kịp thời cho phù hợp.

- Sau khi đã thu thập được các thông tin cần thiết, cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá theo phiếu do cán bộ quản lý và giáo viên mầm non tự xây dựng dựa trên các chỉ số trên (mục b.3).

Ví dụ minh họa: **Mẫu Phiếu đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ đảm bảo yêu cầu BDG và phù hợp thực tiễn địa phương**

Người đánh giá: .....; Chức vụ: .....  
 Trường:.....; Lớp: .....  
 Phường/ xã: .....; Quận/ huyện: .....  
 Tỉnh/TP: .....; Thời điểm đánh giá: .....

| Tiêu chí và chỉ số (CS đánh giá) | Kết quả |          | Ghi chú |
|----------------------------------|---------|----------|---------|
|                                  | Đạt     | Chưa đạt |         |
|                                  |         |          |         |

|              |  |  |  |
|--------------|--|--|--|
| Chỉ số 1.    |  |  |  |
| Chỉ số 2.... |  |  |  |

Phiếu này dùng chung cho cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương. Trong phiếu đánh giá cán bộ quản lý/giáo viên có thể dùng từ “Đạt” (hoặc kí hiệu là “Đ” hoặc dấu “+”); Chưa đạt (“CĐ” hoặc dấu “-“) để đánh giá. Phần ghi chú dùng để ghi những điều cần lưu ý, làm rõ hoặc những vấn đề khác cần ghi lại để điều chỉnh kịp thời (kèm theo minh chứng nếu chưa đạt).

**2.2.5. Hướng dẫn điều chỉnh kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương**

**\* Mục đích điều chỉnh**

Trên cơ sở kết quả đánh giá việc xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương, đưa ra điều chỉnh hoặc bổ sung nhằm khắc phục những điều chưa đạt được về mục tiêu, nội dung giáo dục và các hoạt động giáo dục, phương pháp giáo dục...

**\* Nội dung điều chỉnh**

Các nội dung cần điều chỉnh dựa trên kết quả đánh giá theo ngày, theo tuần, theo chủ đề, theo tháng và theo năm. Cụ thể là:

Các mục tiêu giáo dục chưa đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và chưa phù hợp địa phương.

Các nội dung giáo dục chưa đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và chưa phù hợp địa phương.

Các hoạt động giáo dục chưa đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và chưa phù hợp địa phương.

Phương pháp giáo dục chưa đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và chưa phù hợp địa phương.

**\* Cách thu thập thông tin điều chỉnh**

Liệt kê những chỉ số chưa đạt được trong phiếu đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương.

Thống kê các nguyên nhân và hướng điều chỉnh dự kiến.

**\* Cách điều chỉnh**

Căn cứ vào các chỉ số chưa đạt về mục tiêu, nội dung, các hoạt động chăm sóc - giáo dục, phương pháp giáo dục và các thông tin cần điều chỉnh đã được thu thập qua mẫu phiếu, giáo viên đưa ra các nội dung điều chỉnh cụ thể về mục tiêu, nội dung giáo dục, các hoạt động giáo dục, phương pháp giáo dục... nhằm khắc phục những điều chưa đạt được, hướng tới đạt mục tiêu giáo dục gắn với đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và chưa thật sự phù hợp thực tiễn địa phương.

### 3. Kết luận

Đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương được tổ chức thực hiện từ việc hiểu sâu các khái niệm, đến việc đưa ra các căn cứ xây dựng tiêu chí đánh giá, mục đích, nội dung, cách thu thập thông tin và cách đánh giá việc xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện, kết quả thực hiện đến việc hướng dẫn điều chỉnh kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương và

mẫu phiếu đánh giá góp phần thiết thực vào việc nâng cao kiến thức và kỹ năng cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non tại địa phương trong việc hiểu rõ hơn từ việc xây dựng các loại kế hoạch (năm, tháng/ chủ đề, tuần, hàng ngày) và tổ chức đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ đảm bảo yêu cầu bình đẳng giới và phù hợp thực tiễn địa phương của cán bộ quản lý và giáo viên mầm non nhằm điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với thực tiễn vùng miền, đồng thời qua đó nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Trần Kiều, (2003), *Nghiên cứu xây dựng phương thức và một số bộ công cụ đánh giá chất lượng giáo dục phổ thông*, Mã số B2003-49-45TD.
- [2] Hoàng Đức Nhuận - Lê Đức Phúc, (1996), *Cơ sở lý luận của việc đánh giá chất lượng học tập của học sinh phổ thông*, Chương trình Khoa học cấp Nhà nước KX -07-08, Hà Nội.
- [3] Lê Thu Hương, (2010), *Nghiên cứu đánh giá Chương trình Giáo dục mầm non mới thí điểm*, Mã số B2007-37-34, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.
- [4] Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, (24/12/2015), *Điều lệ trường mầm non* ban hành kèm theo Quyết định số: 04/VBHN-BGDĐT.
- [5] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2009), *Chương trình Giáo dục mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- [6] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2009), *Chương trình Giáo dục mầm non* (Ban hành kèm theo Thông tư 51/2020/TT - BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020, Thông tư sửa đổi bổ sung một số nội dung của chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo thông tư số 17/2009/BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo đã được sửa đổi bổ sung bởi thông tư số 28/2016/ BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- [7] Nguyễn Hữu Châu (chủ biên), (2008), *Chất lượng giáo dục những vấn đề lý luận và thực tiễn*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [8] Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, (2006), *Luật Bình đẳng giới* - Điều 5.
- [9] Nguyễn Bá Minh (Chủ biên) - Hoàng Thị Dinh, (2019), *Hướng dẫn đánh giá trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam.

## EVALUATION OF THE IMPLEMENTATION OF THE PLAN ON CARE AND EDUCATION FOR CHILDREN IN PRESCHOOLS TO ENSURE GENDER EQUALITY AND APPROPRIATENESS IN THE LOCAL CONTEXT

### Le Thi Luan

Email: luanlt@vnies.edu.vn  
The Vietnam National Institute of Educational Sciences  
No.4 Trính Hoài Duc, Dong Da, Hanoi, Vietnam

**ABSTRACT:** *Evaluating the implementation of the plan on care and education for preschool children to ensure gender equality requirements and appropriateness in the local context is an important and necessary task in preschools, including the assessment of the formulation and implementation of the plan, and the results of the implementation of the care - education plan to ensure the requirements of gender equality and appropriateness in the local context. The main assessment methods used in this study are to analyze different types of educational plans (year, month, week, and daily), by ages, subjects, and activities in class, school, and groups; Class observation, observing the activities of teachers and children; Observing the children's expression; working with the child's parents; communicating with the children and using the measuring exercise. On the basis of the evaluation results, the author makes adjustments or supplements to correct the things that have not been achieved.*

**KEYWORDS:** *Evaluation of the implementation of the plan on care and education for children, gender equality, local context, preschool.*